



**PGS-TS TRẦN THỊ THU HÀ
NHÀ KHOA HỌC XỨ NGHỆ TÂM HUYẾT VỚI NGÀNH LÂM NGHIỆP**

■ Khánh Thư

PGS.TS Trần Thị Thu Hà hiện nay là Viện trưởng Viện Nghiên cứu và Phát triển lâm nghiệp, Trường Đại học Nông Lâm (Đại học Thái Nguyên) là nhà khoa học nữ đầy tâm huyết, say mê trong nghiên cứu và bảo tồn, nhân giống các loại cây gỗ, dược liệu quý ở Việt Nam. Thành tựu đáng chú ý là nghiên cứu, lai tạo và nuôi trồng thành công 40 loại cây dược liệu quý của Việt Nam, mang lợi ích kinh tế cao.

Với những cống hiến đó, PGS.TS Trần Thị Thu Hà vinh dự được Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trao giải thưởng Kovalevskaia năm 2019 vào ngày 19/5/2020.

PGS.TS Trần Thị Thu Hà sinh ra lớn lên ở một vùng quê miền núi Con Cuông (tỉnh Nghệ An). Tuổi thơ đến trường của chị đã có sự gắn bó với thiên nhiên, cỏ cây hoa lá. Là một học sinh giỏi môn Vật lý của tỉnh trong suốt 3 năm học phổ thông nhưng vào đại học, chị lại học chuyên ngành Lâm sinh như một cơ duyên với nghề. “Từ vùng quê miền núi, tôi thấu hiểu hơn mối quan hệ hữu cơ giữa con người và môi trường sinh thái, vấn đề sinh kế của người dân gắn liền với rừng. Thu nhập chính của đồng bào miền núi là các sản phẩm phụ từ rừng như các loại rau quả rừng, các cây thuốc quý, mây tre...” - PGS.TS Trần Thị Thu Hà tâm sự.

Tốt nghiệp đại học, chị Hà bắt đầu làm việc với rất nhiều tổ chức quốc tế như CARE, UNDP, GTZ, Ausaid... về các chương trình dự án liên quan đến phát triển sinh kế của người dân phụ thuộc vào rừng ở các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc, miền Trung và Tây Nguyên.

Quá trình học tập và nghiên cứu của PGS.TS Trần Thị Thu Hà:
1988-1993: Học đại học và tốt nghiệp Đại học Nông nghiệp 3 (nay gọi là Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên).
1999-2001: Học và tốt nghiệp Thạc sĩ tại Đại học Nông nghiệp Na Uy (nay là Đại học Khoa học sự sống Na Uy).
2004-2007: Nghiên cứu sinh tại Đại học Quốc gia Úc (Australia National University).
Bảo vệ Luận án Tiến sĩ năm 2007.

Các nghiên cứu ban đầu của chị từ năm 1995 tập trung vào hệ thống canh tác nông lâm kết hợp với sự tài trợ của Tổ chức FAO tại Bangkok (Thái Lan) đã cho chị một sự khởi đầu tập trung vào lâm nghiệp và sinh kế.

Hình ảnh PGS.TS Trần Thị Thu Hà bắt đầu công việc từ 6 giờ sáng để kiểm tra vườn ươm giống, khu khảo nghiệm giống và kết thúc công việc vào lúc đêm muộn ngay tại phòng thí nghiệm đã quen thuộc tại Viện Nghiên cứu và Phát triển Lâm nghiệp.

Thời gian đầu khi làm việc ở Trường Đại học Nông Lâm, chị Thu Hà tập trung vào công tác bảo tồn và nghiên cứu về những cây gỗ, với mục tiêu tuyển chọn và lai tạo những giống gỗ tốt phục vụ cho công tác trồng rừng, giúp bà con xóa đói, giảm nghèo. Năm 2008, sau khi hoàn thành chương trình Tiến sĩ ở Đại học Quốc gia Australia trở về nước, chị đã sáng lập và phát triển Viện Nghiên cứu và Phát triển Lâm nghiệp theo cơ chế tự chủ. PGS.TS Trần Thị Thu Hà cho biết chị luôn trăn trở làm thế nào để lai tạo được giống dược liệu quý cho năng suất cao.

“Giao thông ở vùng cao khó khăn thì tại sao chúng ta không phát triển những cây lâm sản ngoài gỗ hay chính những cây dược liệu quý của Việt Nam nằm trong Sách đỏ hàng ngày, hàng giờ đang mất dần. Người dân chỉ biết khai thác đến một lúc nào đó không còn nguồn dược liệu quý nữa. Suốt 10 năm qua,

chúng tôi áp ủ theo đuôi làm thế nào đó nhân ra được các giống dược liệu quý này”, PGS.TS Trần Thị Thu Hà chia sẻ.

Chính điều này đã thôi thúc PGS, TS Thu Hà ngày đêm nghiên cứu, tuyển chọn, lai tạo và nuôi trồng thành công 40 loại cây dược liệu quý của Việt Nam, mang lợi ích kinh tế cao như: thông đất, lan kim tuyến, gừng gió, thất diệp nhất chi hoa, sa nhân tím, sói rừng, kim ngân hoa, sâm Ngọc Linh...

Bên cạnh đó, PGS.TS Thu Hà còn tập trung nghiên cứu và ứng dụng sinh học phân tử và hóa sinh phân tử vào xác định đúng loài và hoạt tính dược liệu phục vụ cho việc tạo ra giống tốt, trồng với quy mô công nghiệp, giúp phát triển ngành dược liệu của Việt Nam. Sau khi đã tạo ra những cây giống có chất hoạt tính dược liệu cao, chị Thu Hà đã đưa ra quy trình trồng dược liệu ở quy mô lớn để tạo việc làm cho người dân. Chị cũng đã đi đến vùng sâu, vùng xa hướng dẫn cho người dân bản địa cách trồng các loại giống dược liệu, thu mua sản phẩm của họ và liên kết với những công ty, tập đoàn lớn để chế biến dược liệu thành các loại thực phẩm chức năng, thuốc... có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

Viện nghiên cứu của PGS.TS Thu Hà đã hỗ trợ thành lập doanh nghiệp khoa học đầu tiên của tỉnh Thái Nguyên (Công ty cổ phần Nông Lâm nghiệp và Môi trường Việt Nam). Đồng thời, mở rộng thêm hai chi nhánh ở Hà Giang và Quảng Nam. Với vai trò là Viện trưởng Viện nghiên cứu, chị Thu Hà luôn sẵn sàng mở ra những cơ hội việc làm cho các bạn trẻ đam mê với công tác nghiên cứu sau khi ra trường và tạo ra môi trường làm việc cho nghiên cứu sinh, học viên, sinh viên trong nước và quốc tế vừa học vừa làm.

Đến nay, PGS.TS Trần Thị Thu Hà cùng tập thể cán bộ ở Viện Nghiên cứu và Phát triển Lâm nghiệp đã bảo hộ và được cấp 12 bằng Bảo hộ giống dược liệu quý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa vào

sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, chị là tác giả chính của 7 bằng độc quyền Giải pháp hữu ích do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

Là thành viên của Hiệp hội Giống cây trồng quốc gia và quốc tế, 15 năm làm việc với Trung tâm Giống cây rừng của Tổ chức CSIRO của Úc, PGS.TS Trần Thị Thu Hà tập trung vào việc khảo nghiệm các giống keo tai tượng có xuất xứ từ Úc trên địa bàn các tỉnh miền núi phía Bắc. Bên cạnh Đề tài cấp Bộ “*Đánh giá khả năng sinh trưởng và tính thích ứng của các xuất xứ keo tai tượng Acacia mangium và các dòng keo lai Acacia mangium x Acacia anriculiformis khác nhau tại Tuyên Quang*”, chị còn tích cực hợp tác với tổ chức CSIRO của Úc tiến hành khảo nghiệm nhiều lô hạt giống keo lá tràm, keo lưỡi liềm, bạch đàn, thông... ở vùng cao phục vụ cho trồng rừng và hoàn trả các vùng khai thác quặng ở nhiều tỉnh như Thái Nguyên, Hà Giang, Tuyên Quang, Quảng Nam.

Cùng với cộng sự, PGS.TS Thu Hà đã tập trung nghiên cứu nhân giống in vitro thành công ở quy mô công nghiệp các dòng keo lai và bạch đàn lai, cung cấp 3-5 triệu cây giống chất lượng cao mỗi năm cho các tỉnh miền Bắc và miền Trung.

Bên cạnh đó, chị đã thực hiện chọn và nhân giống một số loài cây dược liệu quý của Việt Nam giá trị kinh tế cao, có nguy cơ bị tuyệt chủng, nhiều loài nằm trong Sách đỏ của Việt Nam như: lan kim tuyến, khô tía, gừng gió, giảo cổ lam, đinh lăng, tam thất, trà hoa vàng, sa nhân tím...

Là chủ nhiệm dự án cấp Quốc gia “*Hoàn thiện công nghệ nhân giống in vitro và nuôi trồng một số cây thuốc quý có giá trị kinh tế cao lan kim tuyến, đinh lăng và gừng gió*” thuộc Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và tổ chức khoa học và công nghệ công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm (Chương trình 592), chị

và đồng nghiệp đã chọn được giống lan kim tuyến tại Lào Cai, gừng gió tại huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn và đinh lăng tại tỉnh Thái Nguyên cho khả năng sinh trưởng tốt, hàm lượng dược tính cao.

Ứng dụng sinh học phân tử và hóa sinh phân tử vào nghiên cứu lai tạo, nhân giống phục vụ bảo tồn và phát triển một số loài cây dược liệu quý bản địa như: thông đất, giảo cổ lam, tam thất nam, kim ngân, thảo quả... thuộc các chương trình độc lập cấp Nhà nước, các Bộ, ngành cũng là hướng nghiên cứu chính mà chị đã và đang triển khai. Kết quả là đã tạo ra được những giống dược liệu chất lượng cao, ứng dụng thành công công nghệ sinh học, sinh học phân tử tạo ra giống tốt với quy mô công nghiệp giúp phát triển ngành dược liệu của Việt Nam.

Không thể không nhắc đến việc chị đã chủ trì thành công Dự án “*Nâng cao năng lực nghiên cứu và hoàn thiện quy trình nhân giống loài dược liệu thông đất quý hiếm, có giá trị kinh tế cao trên quy mô công nghiệp phục vụ bảo tồn, khai thác và phát triển bền vững*” giai đoạn 2018-2019. Đây là dự án đổi mới khoa học và công nghệ thuộc Ngân hàng Thế giới chuyển giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý.

Sau 2 năm thực hiện, dự án đã hoàn thành việc xây dựng được hệ thống phòng thí nghiệm sinh học phân tử và hóa sinh đạt tiêu chuẩn ISO phục vụ cho nghiên cứu chuyên sâu. Trên cơ sở đó, PGS.TS Thu Hà và cộng sự đã nghiên cứu và làm chủ được công nghệ sử dụng chỉ thị phân tử nhận dạng loài thông đất, phương pháp định tính, định lượng dược liệu để phân tích hoạt chất dược liệu xác định được những xuất xứ giống có



PGS.TS Trần Thị Thu Hà (thứ hai từ phải qua) nhận giải thưởng Kovalevskaja

CHÂN DUNG NHÀ KHOA HỌC

hàm lượng dược liệu cao. Nhóm đã đăng ký được 11 đoạn gen đặc trưng thông đất trên ngân hàng gen NCBI, xác định được 06 xuất xứ của 3 tỉnh Tuyên Quang, Hà Giang, Yên Bái có hàm lượng Hupezin A cao, xây dựng được 0,5ha vườn giống gốc cây thông đất tối ưu phục vụ công tác lai tạo và nhân giống, hoàn thiện được 02 quy trình công nghệ nhân giống vô tính (in vitro và in vivo) loài thông đất quy mô công nghiệp phục vụ sản xuất mang lại hiệu quả tối đa, bảo hộ được giống thông đất - TN10.

Hiện, 21 quy trình nhân giống và nuôi trồng cây dược liệu và lâm nghiệp do PGS.TS Thu Hà và tập thể cán bộ Viện Nghiên cứu và Phát triển Lâm nghiệp là tác giả đã được áp dụng vào thực tiễn. Các quy trình được ứng dụng thông qua đào tạo nhân lực, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào các dự án tập trung tại 9 tỉnh: Thái Nguyên, Tuyên Quang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Hà Giang, Quảng Ninh, Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Nam góp phần thực hiện đề án tái cơ cấu ngành nông, lâm nghiệp, xây dựng nông thôn mới. 12 giống dược liệu quý đã được cấp bằng bảo hộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và được đưa vào sản xuất - kinh doanh.

PGS.TS Thu Hà không chỉ hướng dẫn học trò trong phòng thí nghiệm, mà còn góp công không nhỏ trong việc nghiên cứu, đề xuất chính sách đổi mới đến quản lý rừng và đất rừng bền vững ở miền núi phía Bắc và tác động của chính sách đổi mới đến cộng đồng và quản lý rừng ở vùng Tây Nguyên. Các nghiên cứu này đã phân tích các chính sách đổi mới, đặc biệt là các chính sách về đất đai và quản lý rừng của Chính phủ đối với dân tộc vùng núi cao nhằm nâng cao sinh kế cho người dân như: trồng rừng, đa dạng các loại cây trồng trên một đơn vị diện tích, trồng thâm canh và xen canh các loại cây đặc sản tạo thu nhập cao...

Không chỉ xuất sắc trong nghiên cứu khoa học, PGS.TS Thu Hà còn là nhà quản lý giỏi khi xây dựng thành công mô hình tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong trường đại học từ 12 năm trước với 100 cán bộ như hiện nay thay vì 3 cán bộ như ngày đầu thành lập. Viện Nghiên cứu và Phát triển Lâm nghiệp giờ đây trở thành viện nghiên cứu trong lĩnh vực lâm nghiệp hàng đầu Việt Nam. Chị cũng cho ra đời doanh nghiệp khoa học đầu tiên từ Chương trình 592 của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Thái Nguyên, Hà Giang, Quảng Nam, tạo ra hàng nghìn việc làm cho cán bộ và người dân địa phương.

Trong khoảng 12 năm trở lại đây, PGS.TS Trần Thị Thu Hà đã chủ trì 14 đề tài, dự án, tham gia thực hiện một số các dự án chuyển giao khoa học và công nghệ cấp Tỉnh và cấp Bộ. 53 bài báo được công bố trên các tạp chí uy tín quốc tế và Việt Nam, trong đó 18 bài báo đăng trên tạp chí nước ngoài; 35 bài được công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín trong nước. Chị cũng giành giải thưởng cho bài viết xuất sắc khu vực châu Á - Thái Bình Dương; bài báo xuất sắc tại hội thảo Đông Nam Á...

Để phục vụ công tác đào tạo đại học và sau đại học, từ năm 1993 đến nay, chị đã chủ biên và tham gia biên soạn 09 giáo trình, sách chuyên khảo và sách tham khảo. Trong hơn 20 năm công tác, chị đã và đang hướng dẫn 35 luận văn Thạc sĩ, 03 luận án Tiến sĩ; chủ nhiệm 8 bằng sở hữu trí tuệ do Cục Sở hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

“Vinh dự là người con xứ Nghệ, quê hương của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tôi càng thấy giá trị của cuộc sống khi được đóng góp cho xã hội. Đất nước đang phát triển rất nhanh nhưng miền núi, vùng căn cứ địa cách mạng thực sự vẫn rất khó khăn nên tôi mong muốn dành tâm huyết để có thể đưa những vùng khó khăn phát triển, sánh vai cùng miền xuôi. Tôi cũng rất quan tâm đến học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số có đam mê với khoa học và ứng dụng khoa học để phát triển cho cộng đồng của họ.

Tôi làm những việc này không cho cá nhân tôi mà cho tập thể nhà trường, học sinh, sinh viên, cho cộng đồng và sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương. Mà muốn truyền cảm hứng được cho mọi người thì trước tiên mình phải là người làm thực, nói thực, hiểu biết thực và tâm huyết thực. Điều tôi vui nhất là sự ghi nhận của chính quyền, người dân địa phương, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số”, nữ PGS khiêm tốn nói./.